TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2018/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Hoàng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2018/TLST - HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với:

* *Bị cáo:* **Phạm Phương N**, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1984 tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 11, khu Lạc Thanh, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty than Uông Bí; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Vũ Thị P; có vợ là Hoàng Thu Q; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: không, tiền sự: không; hiện tại ngoại; có mặt.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Chí H; sinh năm 1943; trú tại: tổ 18A, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1977; trú tại: tổ 18A, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (con gái của ông H); có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Anh Hà Văn B; sinh năm 1975; trú tại: khu 5, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Bà Lê Thị M; sinh năm 1959; trú tại: số nhà 192 đường Nguyễn Thị Duệ, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Trọng Thành V; sinh năm 1978; trú tại: tổ 27, khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/4/2018, Phạm Phương N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 34M6-0819 đi hướng trung tâm thành phố Uông Bí đến phường Vàng Danh để làm việc. Khi đến Trung tâm y tế thành phố, N tiếp tục điều khiển xe mô tô rẽ trái đi về hướng phường Bắc Sơn. Khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường Phan Bội Châu thuộc tổ 27, khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí (đây là khu vực ngã ba giao giữa đường Phan Bội Châu với đường đi Nhà máy nhiệt điện Uông Bí), N điều khiển xe mô tô đi ở vị trí ở gần tâm đường với tốc độ 30-40km/h. Lúc này, ông Nguyễn Chí H điều khiển xe đạp đi hướng từ Nhà máy nhiệt điện Uông Bí đến đường Phan Bội Châu rồi đi sang bên trái đường theo chiều N đi. Thấy vậy, N điều khiển xe mô tô đi sang phần đường ngược chiều để tránh ông H nhưng do khoảng cách gần nên đã đâm vào phía bên trái xe đạp do ông H điều khiển làm xe mô tô và xe đạp đổ trên mặt đường, ông H ngã nằm trên mặt đường, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí. Đến khoảng 08 giờ 15 phút ngày 20/4/2018, ông H bị tử vong. 02 phương tiện bị hư hỏng. Ngày 20/4/2018, N đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường phố Phan Bội Châu thuộc tổ 27, khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí. Hiện trường xác định theo hướng Trung tâm y tế thành phố Uông Bí đi phường Bắc Sơn. Vị trí xảy ra tai nạn là mặt đường bê tông, bằng phẳng rộng 8,4m. Tại hiện trường để lại xe đạp và xe mô tô biển kiểm soát 34M6-0819: Xe đạp nằm đổ phía bên trái trên mặt đường, đầu của xe đạp hướng đi phường Bắc Sơn, đuôi của xe đạp quay hướng đi Trung tâm y tế thành phố; đo từ tâm trục lốp trước và tâm trục lốp sau của xe đạp cách lề đường bên phải lần lượt là 4,75m và 5,25m; đo vị trí từ tâm trục lốp sau của xe đạp cách chân cột mốc chuẩn là 9,35m và cách mép góc cua bên phải đường đi nhà máy nhiệt điện Uông Bí là 10,8m; từ tâm trục lốp trước của xe đạp về hướng đi phường Bắc Sơn 6,7m là vị trí tâm trục lốp sau của xe mô tô 34M6-0819. Xe mô tô biển kiểm soát 34M6-0819 nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe mô tô quay hướng đi phường Bắc Sơn, đuôi xe mô tô quay hướng đi Trung tâm y tế thành phố Uông Bí; đo vị trí từ tâm trục lốp trước và tâm trục lốp sau của xe mô tô cách lề đường bên phải là 3,85m và 04m. Tại vị trí xảy ra tai nạn có vết trượt xước do xe đạp tạo ra trên mặt đường có độ dài 2,7m, có điểm cuối là tâm trục của xe đạp. Đo vị trí điểm đầu của vết trượt xước này cách lề đường bên phải là 6,5m và cách chân cột mốc chuẩn là 7,85m. Từ vị trí tâm trục lốp trước của xe đạp về hướng đi phường Bắc Sơn 01m là vị trí tâm của đám máu có kích thước (80x50)cm, từ tâm đám máu cách lề đường bên phải 5,4m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe đạp thể hiện: Đầu ghi đông tay lái bên trái, tại vị trí tay nắm bị rách nhựa trượt xước kích thước (2,5x0,3)cm; đầu bàn đạp bên trái bị mài xước nhựa trong diện kích thước (6x2,5)cm; ốp sườn bên trái lốp sau bị gẫy vỡ, bung bật kích thước (7x3)cm; mặt ngoài cùng phía sau bên trái có vết tì trượt mất sơn hướng từ trước về sau kích thước (20,5x2)cm, điểm gần nhất của đám tì trượt cách trục bàn đạp bên trái 15cm. Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 34M6-0819 thể hiện: Mép ngoài má bên trái vành lốp trước bám dính chất màu đỏ dạng sơn trong diện (4x0,2)cm, điểm gần nhất cách chân chữ O trong từ Ronation là 0,4cm, tại vị trí chữ T

má lốp bên trái phía trước trong từ Ronation có vết trượt rách cao su kích thước (0,8x0,3)cm; mặt ngoài phần dưới cánh yếm bên trái có đám tì trượt xước mất bụi, hướng từ trước về sau trong diện (25x12)cm, điểm thấp nhất của đám trượt bụi cách góc chân cánh yếm bên trái 11cm; đầu chắn bùn phía trước của lốp trước có vết tì trượt xước, mất bụi, có chiều hướng từ trước về sau, trong diện (5x4)cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 31-2018/TT ngày 23/4/2018, của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông H là do chấn thương sọ não kín.

Chị Nguyễn Thị T (con gái ông H, được gia đình ông H ủy quyền) có đơn từ chối định giá tài sản đối với thiệt hại của chiếc xe đạp của ông H.

Sau khi xảy ra tai nạn, Phạm Phương N đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Chí H 120.000.000đồng. Gia đình ông H có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng ông H cũng có một phần lỗi do đi xe sang đường thiếu quan sát, vì bị cáo muốn tránh phía sau xe ông H nên đã đi lấn sang đường ngược chiều và đâm vào sau xe của ông H. Bị cáo thừa nhận: việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo đã bỏ nhà đi khoảng 5 năm, một mình bị cáo phải nuôi hai con nhỏ đang ăn học, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tiếp tục làm việc nuôi sống bản thân và con cái.

Giai đoạn điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại (chị Nguyễn Thị T) khai: gia đình mình đã nhận được tiền bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa, chị T đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tiếp tục làm việc.

Giai đoạn điều tra, người làm chứng có mặt tại hiện trường sau khi tai nạn xảy ra cũng có lời khai về sự việc nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKSUB ngày 06 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Phạm Phương N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Phương N đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phương N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Phương N từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) tháng đến 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Phương N cho Ủy ban nhân dân phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, dấu vết va chạm giữa hai phương tiện sau tai nạn theo biên bản kiểm tra các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phiếu trả lời xác minh phương tiện (xe mô tô do bị cáo điều khiển có dung tích xi lanh 110cm^3); phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Trọng Thành V người có mặt, chứng kiến sự việc sau khi tai nạn xảy ra và đã khai báo toàn bộ nội dung sự việc như Cáo trạng đã nêu trên, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 19/4/2018, tại khu vực đường nội thành Phan Bội Châu thuộc tổ 27, khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Phương N (không có giấy phép lái xe theo quy định) đã điều khiển xe mô tô có số khung CJ5VT205Y114987, số máy 5VT2-114987, dung tích xi lanh 110cm^3, gắn biển kiểm soát 34M6-0819 (của xe mô tô khác) đi không đúng phần đường của mình, lấn sang phần đường ngược chiều đâm vào xe đạp do ông Nguyễn Chí H điều khiển, làm ông H bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, quy định các hành vi bị nghiêm cấm: *"Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định" và "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ..."*

[4] Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau

đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định...”

[5] Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại về tính mạng cho người khác, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân, làm bất an cho người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không tuân thủ các quy định của pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng cho người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh.

[6] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; chủ động bồi thường cho gia đình người bị hại; được gia đình họ có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến tai nạn, theo sơ đồ và bản ảnh hiện trường thể hiện bị cáo điều khiển xe đi thuộc đường ưu tiên, ông H đi xe đạp từ hướng khác đến và sang đường thiếu quan sát khiến cho bị cáo vì muốn tránh phía sau xe đạp của ông H nên bị cáo đi lấn sang bên đường và đâm vào sau xe đạp do ông H điều khiển. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện đang làm công nhân của Công ty than Uông Bí, có nơi cư trú rõ ràng, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục với một thời gian thử thách phù hợp, cho bị cáo có cơ hội làm việc nuôi dưỡng con cái, điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[8] Về việc bồi thường thiệt hại: Giai đoạn điều tra, các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại và cam kết không có khiếu kiện gì. Xét thấy: đây là quan hệ dân sự, các bên tự nguyện thỏa thuận không trái với pháp luật và đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử chấp nhận và không tiếp tục giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô bị cáo điều khiển gây tai nạn có số khung CJ5VT205Y114987, số máy 5VT2-114987: Quá trình điều tra xác minh tại Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh Quảng Ninh xác định chiếc xe này là của anh Hà Văn B bị mất trộm, Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí đã bàn giao chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn (nơi anh B cư trú) để xử lý theo thẩm quyền. Đối với chiếc biển kiểm soát 34M6-0819: Quá trình điều tra đã xác định biển kiểm soát này đăng ký mang tên bà Lê

Thị M, nhưng bà M đã bán cho người khác từ lâu, hiện chưa tìm được chủ sở hữu, Công an thành phố Uông Bí đã tách ra để điều tra làm rõ và xử lý sau. Hội đồng xét xử không giải quyết. Trường hợp các bên

.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phương N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ vào: điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Phương N 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Phương N cho Ủy ban nhân dân phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Phương N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo; NĐDHPBH; NCQL,NVLQ;
- VKSND TP. Uông Bí;
- Công an TP. Uông Bí;
- TAND T. Quảng Ninh;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- THADS TP. Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.(Th. L 09)

Nguyễn Thành Lâm